TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN P** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 06/2021/QĐST-DS	*P, ngày 11 tháng 3 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 03 tháng 3 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 33/2020/TLST-DS ngày 26 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Đồng nguyên đơn: Ông Đoàn Văn P, sinh năm 1974 và bà Nguyễn Thị Kim N, sinh năm 1975; cùng địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện T, tỉnh Quảng Nam.

- Bị đơn: Ông Võ Ngọc T, sinh năm 1979; địa chỉ: Thôn T (thôn A cũ), xã D, huyện P, tỉnh Quảng Nam.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nợ vay: Ông Võ Ngọc T thống nhất chịu trách nhiệm trả nợ cho vợ chồng ông Đoàn Văn P, bà Nguyễn Thị Kim N số tiền là 100.000.000 *(Một trăm triệu)* đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về án phí:

+ Ông Võ Ngọc T tự nguyện nhận nộp 2.500.000 *(Hai triệu năm trăm nghìn)* đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

+ Hoàn trả cho ông Đoàn Văn P, bà Nguyễn Thị Kim N số tiền tạm ứng án phí bà N đã nộp là 2.500.000 *(Hai triệu năm trăm nghìn)* đồng theo biên lai thu số 0003931 ngày 26/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Quảng Nam.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không

bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện P;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đinh Văn Long